

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 05 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Tám**
- Ông Huỳnh Thái Việt**

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THẾ S** (Tên gọi khác: **C**). Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/10/1986, tại: Huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề Nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/12. Cha Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958. Mẹ: Trần Thị C, sinh năm 1965. Vợ Phạm Thị T, sinh năm: 1980 (không đăng ký kết hôn). Có 01 con sinh năm 2021. Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án số 197/2014/HSPT ngày 05/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2015; Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 05/01/2015; Tại bản án số 113/2017/HSPT ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/4/2018; Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 29/01/2018. Lần phạm tội này, bản án trước là tình tiết định tội cho hành vi trộm cắp của bản án sau; Tại bản án số 65/2021/HSPT ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh

Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2022; Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 04/8/2023. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm của 02 bản án trước. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1982; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1958; trú tại: Tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông **Lê Hoàng Q**, sinh năm 1964; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1980; trú tại: Tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00’ ngày 20/7/2023 sau khi mua đồ và ăn sáng ở chợ V xong, Nguyễn Thế S1 điều khiển xe mô tô 79V1-406.85 mượn của cha chở Phạm Thị T là vợ không đăng ký kết hôn và con chung là Phạm Văn S2 (sinh năm 2021) đi trên đường bê tông từ chợ V về hướng V. Khi đến khu vực trước nhà ông Nguyễn Ngọc Q1 ở thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thì S1 phát hiện có xe mô tô kiểu dáng Vision mang biển số 79V1-673.73 của Nguyễn Thị Xuân H đang dựng ở ngoài đường, trên бага gác chân trước có để 01 chiếc giỏ nhựa đựng 3,56kg Sò Đá sống. Thấy xung quanh không có ai nên S1 nảy sinh ý định trộm cắp giỏ Sò Đá này về nấu cháo cho con, rồi S1 quay xe lại chạy đến lén lút lấy giỏ Sò Đá và bỏ lên xe của mình rồi chạy đi một đoạn ngắn khoảng 02 mét. Lúc này ông Lê Hoàng Q là người đi đường phát hiện nên chặn xe của S1 lại và dùng tay rút chìa khóa xe của S1, không cho S1 chạy. Sinh bỏ giỏ Sò Đá xuống đất và giằng co với ông Q để lấy lại chìa khóa nhưng không được. Lúc này chị H ở gần đó nghe truy hô trộm nên chạy ra và thấy S1 đang cầm giỏ Sò Đá của mình sau đó bỏ xuống đất, nên H đi đến lấy lại giỏ Sò Đá rồi đến Công an xã V trình báo miệng và cân trọng lượng Sò được 3,56kg. Do là hàng tươi sống nên Công an xã V đã giao lại cho H bảo quản, còn S1 tự dắt xe 79V1-406.85 về nhà.

Đến ngày 24/7/2023, chị H làm đơn trình báo đến Công an xã V và giao chiếc giỏ nhựa, riêng 3,56kg Sò Đá sống chị H đã sử dụng hết. Lê Hoàng Q giao nộp chìa khóa xe mô tô, Nguyễn Thế S1 giao nộp xe mô tô 79V1-406.85.

Tại Kết luận định giá tài sản số 851/KL-TCKH.TTHS ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận tài sản bị trộm cắp gồm: $3,56\text{kg} \times 25.000\text{đ/kg} = 89.000\text{đ}$; 01 giỏ nhựa có quai cầm: $35.000\text{đ} \times 80\% = 28.000\text{đ}$. Tổng cộng 117.000đ (một trăm mười bảy nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: 01 giỏ nhựa màu đỏ có quai cầm kích thước (dài 36 x cao 32 x rộng 20)cm, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Xuân H; 01 xe mô tô biển số 79V1-406.85 và 01 chìa khóa xe máy hiệu Honda dài 8,5cm, đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn Đ.

Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Xuân H, người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSVN ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế S1 về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S1 với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét; Về vật chứng: Đã trả lại cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[II] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ; người làm chứng ông Lê Hoàng Q, bà Phạm Thị T đều vắng mặt, tuy nhiên trong hồ sơ cũng không ai có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại hay khiếu nại về chứng cứ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến

việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[III] Về nội dung: Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế S1 đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSVN ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thế S1 có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng hơn 09h00’ ngày 20/7/2023 tại khu vực đường bê tông trước nhà ông Nguyễn Ngọc Q1 ở thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Thế S1 đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc giỏ nhựa đựng 3,56kg Sò Đá sống của Nguyễn Thị Xuân H. Tài sản bị trộm cắp trị giá 117.000đ (một trăm mười bảy nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Do đó, bản Cáo trạng số 08/CT-VKSVN ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân nên vẫn thực hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu đã có tiền án, tuy nhiên lần phạm tội này không tính tái phạm đối với bị cáo. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi, nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự

khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Nguyễn Thế S1 tự ý trộm giỏ Sò Đá, chị Phạm Thị T không biết. Sinh không rủ rê, hay bàn bạc thống nhất gì với T về việc này, nên T không phải là đồng phạm với S1 về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Xe mô tô 79V1-406.85 là xe của ông Nguyễn Văn Đ (cha của S1). Sinh mượn xe chở vợ con đi chợ rồi tự ý thực hiện việc trộm cắp, ông Đ không biết việc này nên Cơ quan Điều tra đã trả xe và chìa khóa xe cho ông Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

Về vật chứng: Không có nên không xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế S1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế S1;

Áp dụng Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333, Điều 336 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: **NGUYỄN THẾ S** (tên gọi khác: Cu Đậm) **06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị Xuân H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Trong hồ sơ người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì nên không xét.

Về vật chứng: Không có.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế S1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Quyền kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế S1 và bị hại bà Nguyễn Thị Xuân H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Văn Đ là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thành Phần